



fēng sù

风速

noun · wind speed

Example Sentences

Jīn tiān fēng sù hěn dà
今天 风速很大。

The wind speed is high today.

Qì xiàng tái bào gào le zuì dà fēng sù
气象台报告了最大风速。

The weather station reported the maximum wind speed.

Fēng sù chāo guò měi xiǎo shí bā shí gōng lǐ shí háng bān kě néng qǔ xiāo
风速超过每小时八十公里时，航班可能取消。

When wind speed exceeds 80 kilometers per hour, flights may be canceled.

Trace each character, then write the word on your own.

风 风 风 风 风 风 风

速 速 速 速 速 速 速 速 速 速 速

速 速